

Số: 338/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 04 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020, giữa:

Chị Lê Thị Diệu L sinh năm 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 12, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 7, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Đăng Nh, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 12, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Diệu L và anh Nguyễn Đăng Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Diệu L và anh Nguyễn Đăng Nh thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Diệu L trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Đăng Qu sinh ngày 27 tháng 8 năm 2011, Nguyễn Đăng Thiện Nh sinh ngày 20 tháng 02 năm 2015 và Nguyễn Đăng Nguyên Ph sinh ngày 18 tháng 8 năm 2018 cho đến khi con chung tên Nguyễn Đăng Qu, Nguyễn Đăng Thiện Nh và Nguyễn Đăng Nguyên Ph đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Diệu L và anh Nguyễn Đăng Nh tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Diệu L và anh Nguyễn Đăng Nh khai có tài sản chung nhưng thống nhất tự phân chia, nếu không xong sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Về án phí: Chị Lê Thị Diệu L nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002002 ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị Diệu L được trả lại số tiền chênh lệch 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã K, huyện T; (Đăng ký kết hôn số 100/2010, ngày 24/9/2010)
- Lưu VT; lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã